BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 02/2013/TT-BTTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2013

THÔNG TƯ
Quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông; Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.

Điều 1. Quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng như sau:

TT	Tên dịch vụ	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
1	**Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất:**	
1.1	Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất - Dịch vụ điện thoại	QCVN 35:2011/BTTTT
1.2	Dịch vụ viễn thông cố định mặt đất - Dịch vụ truy nhập Internet (ADSL)	QCVN 34:2011/BTTTT
2	**Dịch vụ viễn thông di động mặt đất:**	
2.1	Dịch vụ thông tin di động mặt đất - Dịch vụ điện thoại	QCVN 36:2011/BTTTT

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ "Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng" ban hành kèm theo Quyết định số 27/2008/QĐ-BTTTT ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Cục trưởng Cục Viễn thông; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thi hành nếu có vướng mắc cần kịp thời phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Bắc Son